

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 788/2021/HS-PT
Ngày 22 - 11 -2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông L Mạnh Hoan - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 701/2021/HSPT ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hồng L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 188/2021/HSST ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Hồng L**, sinh năm 1982; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú Số 16 T, phường T, quận K, Hà Nội; nơi ở Số 4 ngõ 265 B, phường B, quận R, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp không; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim B và bà L Thị Hồng Th; chồng Đặng Tuấn A và có 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0h30' ngày 31/8/2018, Nguyễn Hồng L và chồng là Đặng Tuấn A đi ăn, uống rượu về nhà tại P1104 A1 tòa nhà Hòa Bình Green 505 Minh Khai – phường V – quận H – Hà Nội. Khi về đến sảnh chung cư, Tuấn A Ln nhà trước còn L ngồi ở bậc ngoài sảnh A1. Trong lúc L ngồi ngoài thì có 01 thanh niên (không rõ nhân thân lại lịch) có lời lẽ xúc phạm đến L nên L đuổi theo nhưng không tìm thấy. L quay lại quây lý lẽ và hỏi ông Trần Văn Thành đang làm bảo vệ về người thanh niên vừa xúc phạm L là ai nhưng ông Th không trả lời. L nhờ ông Th quẹt thẻ thang máy để Ln nhà nhưng ông Th không giúp. L bức xúc nên gạt hai chậu cây cảnh để trên mặt quây xuống đất và ném màn hình vi tính ở trên quây làm màn hình bị hỏng và hai chậu cây bị vỡ. L túm áo ông Th giằng co. Lúc này Tuấn A đi xuống thấy thế nghĩ L bị đánh nên đã chạy đến dùng tay nắm vào người ông Th nhưng không trúng. Ông Th bỏ chạy ra ngoài sân. L và Tuấn A đuổi theo ông Th để hỏi về người thanh niên đã xúc phạm L là ai và yêu cầu ông Th gọi người thanh niên này ra giải quyết nhưng ông Th không nói. L túm áo ông Th thì phát hiện ngón tay út bên phải và ngón áp út bên trái của L bị bật móng, hai bắp tay bị bầm tím.

Khi đó tổ công tác Công an phường V đến giải quyết đề nghị L giữ bình tĩnh để giải quyết tuy nhiên L vẫn bức xúc nên đã nói to, không đồng ý giải quyết. Khi lực lượng Cảnh sát 113 Công an quận H đến, đồng chí L Nam Th1 mời L và Tuấn A về trụ sở Công an phường giải quyết. L không kiềm chế được bản thân nên đã to tiếng với lực lượng công an làm nhiệm vụ. Khi đồng chí Nguyễn Hoàng A1 (đội phó đội Cảnh sát hình sự Công an quận H) nhắc nhở thì L không chấp hành và dùng tay phải đập một cái vào tay đồng chí Hoàng A1. Đồng chí Hoàng A1 đề nghị L về trụ sở để làm việc nhưng L không chấp hành và dùng tay hất tay đồng chí Hoàng A1 ra. L còn dùng tay đẩy vào người đồng chí Hoàng A1 hai lần và xông vào túm cổ áo của đồng chí Hoàng A1 và gạt tay làm rơi biển hiệu công an nhân dân đeo

trên ngực áo bên phải của đồng chí Hoàng A1 xuống đất. Tổ công tác đã cương quyết đưa L và Tuấn A về trụ sở công an phường V để giải quyết. Tại trụ sở công an phường V, L vẫn tiếp tục to tiếng, chửi bới, đồng chí Trần Nhi H (thời điểm đó là cán bộ đội Cảnh sát hình sự) có nhắc nhở L giữ trật tự thì L dùng tay tát vào mặt đồng chí H.

Bản kết luận định giá tài sản số 118 của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận H: tổng giá trị tài sản thiệt hại là 1.200.000đ.

Về dân sự: Đồng chí Nguyễn Hoàng A1, Trần Nhi H, anh Phạm Quốc C (đại diện ban quản lý chung cư Hòa Bình Green) và ông Trần Văn Th không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2021/HSST ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng L phạm tội “Chống người thi hành công vụ”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Hồng L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 và 08/7//2021, bị cáo Nguyễn Hồng L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của những người liên quan

và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm, xét xử bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Bị cáo nhất thời phạm tội; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy mức án 12 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Từ nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo từ 7 đến 9 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01h00' ngày 31/8/2018, tại khu vực sảnh A1 chung cư Hòa Bình Green số 505 Minh Khai, phường V, quận H, Hà Nội, Nguyễn Hồng L bị say rượu nên có xô sát với ông Trần Văn Th là bảo vệ của Chung cư. Khi được đồng chí Nguyễn Hoàng A1 (đội phó đội Cảnh sát hình sự Công an quận H) thuộc tổ tuần tra của Công an quận H, Hà

Nội yêu cầu về trụ sở Công an phường V để làm việc, Nguyễn Hồng L không chấp hành mà có hành vi dùng tay đẩy, túm cổ áo và gạt tay làm rơi biển hiệu Công an nhân dân của đồng chí Nguyễn Hoàng A1. Tổ công tác đã cương quyết đưa L và Tuấn A về trụ sở công an phường V để giải quyết. Tại trụ sở công an phường V, L vẫn tiếp tục to tiếng, chửi bới, đồng chí Trần Nhi H (thời điểm đó là cán bộ đội Cảnh sát hình sự) có nhắc nhở L giữ trật tự thì L dùng tay tát vào mặt đồng chí H.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hồng L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức được những người mình chống đối là người đang thi hành công vụ nhưng vẫn cố tình không chấp hành mệnh lệnh, có hành vi chống đối, tấn công người đang thi hành công vụ. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn và không cho bị cáo được hưởng án treo là đúng. Tuy nhiên, xét bị cáo nhất thời phạm tội, phạm tội do bột phát; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, như: Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công với cách mạng (ông nội, bố để được thưởng huân chương); hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con còn nhỏ, bản thân là lao động chính trong gia đình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy mức án 12 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần thiết

phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng L 7 (bảy) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hồng L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 22/11/2021.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận H., HN;
- Công an quận H, HN;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *TAND quận H, HN;*
- *Chi cục THADS quận H, HN*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HSVA; VP;*

Mai Văn Quang